

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày: 28- 4 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vì Thị Lún.

2. Ông Lường Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27, 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A D** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1993 tại huyện Đ, tỉnh B; Nơi cư trú: Bản N A, xã X, huyện Đ, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lầu Vả C, sinh năm 1972 và bà Chá Thị M, sinh năm 1971; có vợ là Sùng Thị D, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến 29/12/2021; tạm giam từ ngày 29/12/2021 đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa:** Ông Đỗ Xuân Toán – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên.

**- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lầu Vả C, sinh năm 1972 và bà Chá Thị M, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Bản N A, xã X, huyện Đ, tỉnh B.

- Người phiên dịch cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lầu A N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản N A, xã X, huyện Đ, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/12/2021, Lầu A D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-041.36 của bố đẻ là Lầu Vả C đi từ nhà tại Bản N A, xã X, huyện Đ ra thành phố Đ chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi D điều khiển xe ô tô về nhà đến ngã ba thuộc xã P, huyện B, tại quán uống nước D gặp một người phụ nữ dân tộc Mông tên Ly Thị V trú tại xã N U, huyện B, tỉnh B. Qua nói chuyện trao đổi, D đã mua được 50 viên Methamphetamine với giá 1.500.000đ, D kiểm tra đủ xong D cất giấu vào túi áo khoác đang mặc và điều khiển xe ô tô về. Trên đường về đến bản T A, xã X D có dừng lại lán nương của gia đình để xem bò tại lán nương D cởi chiếc áo khoác đang mặc treo ở chuồng bò. Sau khi xem bò xong, D đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 19/12/2021, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-041.36 từ nhà ra thị trấn Điện Biên Đông để đi chơi, D có đi qua lán nương và dừng lấy chiếc áo khoác có chứa gói Methamphetamine mặc lên người và điều khiển xe đến khu vực thuộc tổ 01, thị trấn Điện Biên Đông thì gặp tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Phòng PK24 công an tỉnh Điện Biên, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra nhưng do sợ bị phát hiện nên D đã lùi xe để bỏ chạy nhưng xe lao xuống tà luy âm và bị mắc kẹt, D mở cửa xe chạy ra bên ngoài đồng thời ném gói Methamphetamine xuống đất nhưng tổ công tác đã phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ của Lầu A D gồm:

+ 01 gói nilon màu trắng được cuộn bằng băng dính màu đen bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 01 túi nẹp nilon màu xanh có chứa 50 viên methamphetamine màu hồng trên bề mặt có ký hiệu WY.

+ 01 chiếc xe ô tô màu xanh biển kiểm soát 27C-041.36 xe bị trầy xước, cong vênh nhiều chỗ, đuôi xe bị vỡ, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe.

+ 03 chiếc điện thoại, cụ thể: 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu xanh – đen, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh – đen, cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu KECHAODA màu trắng – ghi kèm theo sim số 0818187657.

+ Số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành đang lưu hành gồm 50 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 50 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); 100 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng).

+ Số tiền 44.000 Kíp tiền nước Cộng Hòa dân chủ nhân dân Lào phát hành gồm 02 tờ tiền mệnh giá 5000 kíp và 09 tờ tiền mệnh giá 2000 kíp; 16 tờ tiền mệnh giá 1000 kíp.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng B2, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lầu A D và 01 chiếc ví màu nâu hình chữ nhật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lầu A D: 50 viên nén màu hồng có khối lượng là 4,93 gam, trích mẫu gửi giám định là 0,2 gam, vật chứng còn lại là 4,73 gam.

Tại bản kết luận định số 69/GĐ-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng là 4,93 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản kết luận giám định số 58/GĐ-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu: FK 12353996 và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có số mã hiệu: NF 19241558 đều là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, xác minh cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 01, 05/QĐ ngày 10/3/2022 và số 15/QĐ ngày 26/12/2021 trả lại tài sản, đồ vật tài liệu không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lầu A D: Trả lại 01 chiếc điện di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh – đen, IMEI 1: 868797047794435, IMEI 2: 868797047794427 điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh – đen, IMEI 1: 865073044495332, IMEI 2: 865073044495325 điện thoại cũ đã qua sử dụng; Trả lại số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành đang lưu hành, số tiền 44.000 Kíp tiền nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và 01 Giấy phép lái xe hạng B2, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lầu A D, 01 chiếc ví hình chữ nhật màu nâu cho chị Sùng Thị Dợ, sinh năm 1994 trú tại Bản N A, xã X, huyện Đ theo đề nghị của bị cáo Lầu A D; Trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 27C – 041.36 nhãn hiệu FORO, số máy: P4AT – 1038702, số khung: MNCLMFF80DW xe bị vỡ, móp méo thùng xe, đèn chiếu hậu bên phải đằng sau bị vỡ xe bị trầy xước cong vênh nhiều chỗ cho chủ sở hữu là ông Lầu Vả C, sinh năm 1972, trú tại bản N A, xã X D, huyện Đ, tỉnh B, ông Lầu Vả C không biết việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐBĐ ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lầu A D về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lầu A D cả về tội danh và điều luật áp dụng.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A D từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng vụ án; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định theo quy định pháp luật; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 70.000đ ( bao gồm 01 tờ 20.000đ và 01 tờ 50.000đ), trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại đi động bàn phím, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có lập luận bào chữa như sau: Người bào chữa nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Người bào chữa lập luận thêm về các vấn đề sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình làm nông nghiệp, bị cáo có vợ và 02 con nhỏ đang ở tuổi vị thành niên rất cần đến sự chăm sóc nuôi dưỡng của người cha trong gia đình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn mong HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lầu Vả C, bà Chá Thị M là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27C- 041.36. Vào ngày 14/12/2021 bị cáo Lầu A D mượn xe để sử dụng, ông C và bà M không biết bị cáo D sử dụng xe vào việc phạm tội, sau khi bị cáo D bị bắt, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ và trả lại chiếc xe trên cho ông, bà vào ngày 10/3/2022, ông C và bà M không yêu cầu, không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lầu A D thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2021, tại quán uống nước thuộc ngã ba xã Pom Lót, huyện Điện Biên bị cáo D đã gặp một người phụ nữ dân tộc Mông tên Ly Thị V trú tại xã N U, huyện Đ, tỉnh B và đã mua được 50 viên Methamphetamine với giá 1.500.000đ. Đến khoảng 19 giờ ngày 19/12/2021, bị cáo D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-041.36 từ nhà ra thị trấn Điện Biên Đông để đi chơi và mang theo số Methamphetamine để sử dụng, khi đến khu vực thuộc tổ 01, thị

trấn Điện Biên Đông thì gặp tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Phòng PK24 công an tỉnh Điện Biên. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 4,93 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất trật tự trị an xã hội; bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mình đã thực hiện. Theo lời khai và chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định bị cáo Lầu A D phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng đã truy tố. Điều luật quy định " 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hai con nhỏ , tại phiên tòa vợ bị cáo cung cấp giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã X D về việc vợ bị cáo thường xuyên ốm đau, bệnh tật, hoàn cảnh gia đình gặp rất nhiều khó khăn. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bản thân bị cáo sinh ra và lớn lên tại vùng sâu, vùng xa, ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, không làm tròn trách nhiệm của người cha không làm gương cho con cái noi theo mà nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội, do bị rủ rê, lôi kéo, không thoát khỏi cám dỗ dẫn đến nghiện ma túy nên tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy như ngày hôm nay. Cho nên cần xử lý nghiêm bị cáo để làm bài học giáo dục răn đe, cảnh tỉnh chung.

[3]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử

chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm Nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng, đồ vật, tài sản vụ án:

+ Đối với 4,93 gam Methamphetamine, trích gửi giám định 0,2 gam, còn lại 4,73 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhấn hiệu KECHAODA màu trắng – ghi kèm theo sim số 0818187657, theo lời khai của bị cáo Lầu A D, bị cáo đã sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Ly Thị V, trú tại xã N U, huyện B. Quá trình điều tra, xác minh ngoài lời khai của bị cáo không thu thập thêm chứng cứ chứng minh bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại vào việc phạm tội. Do đó, HĐXX xem xét trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu: FK 12353996 và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có số mã hiệu: NF 19241558. Hoàn lại sau giám định. Theo lời khai của bị cáo Lầu A D và quá trình điều tra, đây là công cụ bị cáo dùng để cất giấu gói Methamphetamine, bị cáo Lầu A D đề nghị HĐXX tịch thu sung ngân sách Nhà nước, do đó HĐXX cần xem xét chấp nhận.

+ Chấp nhận việc cơ quan CSĐT ra Quyết định trả lại đồ vật, tài liệu chứng cứ số 01, 05/QĐ ngày 10/3/2022 và số 12/QĐ ngày 26/12/2021, cụ thể: Trả lại 01 chiếc điện di động cảm ứng nhấn hiệu OPPO màu xanh – đen, IMEI 1: 868797047794435, IMEI 2: 868797047794427 điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhấn hiệu OPPO màu xanh – đen, IMEI 1: 865073044495332, IMEI 2: 865073044495325 điện thoại cũ đã qua sử dụng và Trả lại số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành đang lưu hành, số tiền 44.000 Kíp tiền nước Cộng hòa dân

chủ nhân dân Lào và 01 Giấy phép lái xe hạng B2, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lầu A D, 01 chiếc ví hình chữ nhật màu nâu cho chị Sùng Thị Dợ, sinh năm 1994 trú tại Bản N A, xã X D, huyện Đ theo đề nghị của bị cáo Lầu A D; Trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 27C – 04.136 nhãn hiệu FORO, số máy: P4AT – 1038702, số khung: MNCLMFF80DW xe bị vỡ, móp méo thùng xe, đèn chiếu hậu bên phải đằng sau bị vỡ xe bị trầy xước cong vênh nhiều chỗ cho chủ sở hữu là ông Lầu Vả C, sinh năm 1972, trú tại bản N A, xã X D, huyện Đ, tỉnh B, ông Lầu Vả C không biết việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ tên Ly Thị V, khoảng 26 tuổi trú tại xã N U, huyện Đ, tỉnh B theo lời khai của bị cáo Lầu A D là người đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan CSĐT đã điều tra, xác minh tại xã N U, huyện Đ, tỉnh B chưa có người phụ nữ nào có họ tên như bị cáo khai. Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông tiếp tục điều tra làm rõ và đề cập xử lý sau, HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Lầu A D** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Lầu A D** 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021.

### **2. Về vật chứng vụ án:**

+ Tịch thu tiêu hủy 4,73 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu: FK 12353996 và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có số mã

hiệu: NF 19241558, hoàn lại sau giám định.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhấn hiệu KECHAODA màu trắng – ghi kèm theo sim số 0818187657.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 22/3/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

### **3. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A D.

Án xử công khai, kết thúc ngày 28/4/2022, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyết định liên quan đến quyền của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 28/4/2022).

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hồng Quang**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Thị Nhung**

**Quàng Văn Hòa**

**Lê Hồng Quang**



